

# BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

## Sikagard®-850 Clear

### Lớp phủ trong suốt bền vững chống sơn graffiti và dán áp phích

#### MÔ TẢ

Sikagard®-850 Clear là lớp phủ trong suốt, một thành phần trộn sẵn, gốc polyorganosiloxane, chống sơn graffiti và dán áp phích. Sản phẩm này là một phần trong hệ thống Sikagard Anti-graffiti.

#### ỨNG DỤNG

Là lớp phủ bền vững chống sơn graffiti và dán áp phích trên các loại bề mặt sau:

- Bê tông, vữa tô xi măng, các cấu kiện xây dựng không sơn phủ
- Bê tông, vữa tô xi măng, các cấu kiện xây dựng đã được sơn phủ bảo vệ
- Bê tông, vữa tô xi măng, các cấu kiện xây dựng đã được xử lý bằng chất thẩm thấu kỵ nước trước đó
- Vật liệu gỗ có hoặc không có lớp phủ bảo vệ

Phù hợp cho:

- Kiểm soát độ ẩm (Nguyên lý 2, phương pháp 2.3 của EN 1504-9)
- Tăng điện trở suất (Nguyên lý 8, phương pháp 8.3 của EN 1504-9)

#### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dễ dàng sử dụng - không cần trộn với dung môi ở công trường
- Độ bền cao - các dạng sơn graffiti có thể được chà rửa trên 20 lần mà không làm hư hại tác dụng bảo vệ hoặc phải phủ lại lớp mới nếu sử dụng các biện pháp làm sạch phù hợp

- Chống dán áp phích – các dạng áp phích sẽ không dính trên bề mặt đã được bảo vệ hoặc có thể được gỡ bỏ dễ dàng, thậm chí sau nhiều chu kỳ làm sạch
- Sản phẩm trong suốt khi sử dụng cho hệ thống bê tông là bề mặt hoàn thiện
- Không cần sử dụng hóa chất trong quá trình làm sạch
- Quá trình làm sạch chỉ cần nước lạnh có áp suất (80 đến 100 bar) hoặc nước lạnh áp suất thấp để chà rửa bằng giẻ sạch hoặc bàn chải.
- Cho phép thẩm hơi nước
- Phù hợp với yêu cầu về lớp phủ bảo vệ của tiêu chuẩn EN 1504-2
- Ít hút nước
- Khả năng kháng thời tiết và lão hóa cao
- Khả năng kháng UV tốt
- Thi công bằng chổi quét, chổi lăn hoặc phun áp suất
- Rất ít bám bụi

#### SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Chứng nhận CE và Công bố Chất lượng (Số 31191591) dựa trên tiêu chuẩn EN 1504-2:2004 Sản phẩm và hệ thống để bảo vệ và sửa chữa kết cấu bê tông — Hệ thống bảo vệ bề mặt cho bê tông — Lớp phủ
- Bám dính tốt với các chu kỳ nhiệt theo tiêu chuẩn EN 13687-1:2002 (100 chu kỳ đông và rã đông với muối làm tan băng) và EN 13687-2:2002 (10 chu kỳ sốc nhiệt lạnh) - Phòng thí nghiệm Applus, Tây Ban Nha, Báo cáo số 21/32304762
- Thí nghiệm làm sạch theo quy trình SILKO (v2:2019 § 4.2) và 20 chu kỳ làm sạch - Phòng thí nghiệm Applus, Tây Ban Nha, Báo cáo số 21/32306190

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polymer polyorganosiloxanes và dung môi
Đóng gói	Thùng 5, 20 kg hoặc 160 kg. Vui lòng liên hệ Sika để có thông tin dạng đóng gói sẵn có.
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất

Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-850 Clear

Tháng Mười Một 2022, Hiệu đính lần 04.01

020303080050000005

<b>Điều kiện lưu trữ</b>	Sản phẩm phải được lưu trữ trong bao bì ban đầu, chưa mở, chưa bị hư hại trong điều kiện khô ráo ở nhiệt độ trong khoảng +5 °C đến +35 °C. Tham khảo thông tin trên bao bì.
<b>Ngoại quan / Màu sắc</b>	Sau khi thi công hoàn thiện: Trong suốt hoặc hơi mờ
<b>Tỷ trọng</b>	~0,92 g/cm <sup>3</sup>
<b>Độ nhớt</b>	~580 mPa·s (ở +20 °C) ~430 mPa·s (ở +40 °C)
<b>Hàm lượng VOC</b>	~350 g/L (tính toán)

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

<b>Hiện tượng thấm mao dẫn</b>	0,0026 kg/m <sup>2</sup> *h <sup>0.5</sup> <i>Lưu ý "a" ở Bảng 5 của EN 1504-2: Khi độ thấm mao dẫn với nước &lt;0,01 kg/m<sup>2</sup>*h<sup>0.5</sup> sẽ không có hiện tượng thấm ion clorua.</i>	EN 1062-3
<b>Khả năng hấp thụ hơi nước</b>	S <sub>D</sub> = 0,28 m Phù hợp với Loại I (<5 m)	EN ISO 7783-1/2
<b>Khả năng kháng muối làm tan băng</b>	>1,8 MPa Không có bọt, nứt hoặc hư hại bề mặt khi chịu tác động thời tiết. Thí nghiệm được thực hiện sau 100 chu kỳ thay vì 50 chu kỳ như yêu cầu trong EN 1504-2	EN 13687-2

## THÔNG TIN HỆ THỐNG

<b>Kết cấu hệ thống</b>	<b>Thành phần hệ thống</b>	<b>Sản phẩm</b>
	Lớp kết nối cho vật liệu khoáng (bê tông, gốc xi măng) chưa được phủ bảo vệ	Sikagard®-850 Primer
	Lớp kết nối cho vật liệu khoáng hoặc gỗ đã được phủ bảo vệ	Sikagard®-850 Activator
	Lớp trên cùng	Sikagard®-850 Clear
<p>Khi thi công cho bề mặt chỉ có vật liệu khoáng, Sikagard®-850 Clear có thể tạo hiệu ứng giống như ướn. Để giảm/loại bỏ hiệu ứng này, khuyến cáo áp dụng hệ thống sau: Sikagard®-552 W Aquaprimer + Sikagard®-850 Activator + Sikagard®-850 Clear</p>		

## THÔNG TIN THI CÔNG

<b>Định mức</b>	<p>Lưu ý: Thông thường chỉ cần 1 lớp phủ cho bề mặt được vệ sinh đúng cách và được phủ lớp kết nối đầy đủ, đồng đều. Định mức (lớp trên cùng): ~125 đến 250 g/m<sup>2</sup> Thông số này được tính toán theo lý thuyết và chưa tính đến lượng vật liệu phát sinh do độ nhám, độ rỗng, bề mặt nhấp nhô, lượng vật liệu rơi vãi và các yếu tố biến động khác. Cần thi công thử sản phẩm trên một khu vực để tính toán chính xác lượng dùng cho một điều kiện cụ thể về bề mặt và thiết bị thi công dự kiến.</p>
<b>Chiều dày lớp</b>	~140 đến 270 μm (chiều dày lúc ướn)
<b>Nhiệt độ môi trường</b>	Tối thiểu +8 °C / Tối đa +35 °C
<b>Độ ẩm không khí tương đối</b>	≤ 80 %
<b>Điểm sương</b>	Nhiệt độ bề mặt và môi trường tối thiểu phải +3 °C trên điểm sương.

Thời gian nói trên là ước lượng và sẽ thay đổi theo chiều dày lớp phủ và điều kiện môi trường, cụ thể là nhiệt độ và độ ẩm tương đối. Khả năng chống sơn graffiti và dán áp phích sẽ đạt được ngay khi lớp phủ khô (~24 giờ).

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Sikagard®-850 Clear được sử dụng để thi công thương mại và công nghiệp với các thiết bị bảo hộ cá nhân đầy đủ và bắt buộc.
- Không thi công sản phẩm bằng bình phun sơn. Khi thi công Sikagard®-850 Clear bằng dụng cụ này, sản phẩm sẽ bị phân tán trong không khí dạng bụi mịn. Việc hít phải các hạt bụi mịn này có thể sẽ gây ra những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng cho con người.
- Khi đã mở thùng chứa, sản phẩm còn trong thùng sẽ tiếp xúc với không khí và sẽ tiếp tục phản ứng và đặc lại, từ đó tạo màng trên bề mặt và tăng độ nhớt. Do đó, khuyến cáo nên sử dụng hết sản phẩm khi đã mở thùng.
- Tuy vậy, sản phẩm vẫn có thể sử dụng vài ngày sau khi mở thùng nếu sau khi loại bỏ lớp màng bên trên sản phẩm vẫn còn tính thi công.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### THI CÔNG

Tuân thủ đầy đủ các công đoạn được đưa ra trong Biện pháp Thi công, Hướng dẫn Thi công, và Hướng dẫn Công việc đã được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế từng công trình.

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Các lớp phủ hiện hữu phải được thí nghiệm để kiểm tra sự tương thích với Sikagard®-850 Activator và Sikagard®-850 Clear.

### LỚP KẾT NỐI

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Trên bề mặt nhám, sử dụng chổi quét để thi công lớp kết nối và đảm bảo là lớp kết nối bao phủ toàn bộ bề mặt bao gồm cả lỗ rỗng.

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Cần để lớp kết nối khô và không bị bong tróc khi thi công lớp phủ trên cùng (~2–3 giờ tùy điều kiện thời tiết).

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Với vữa Sika MonoTop, cần để 3–5 ngày trước khi thi công lớp kết nối.

**Vật liệu nền (khoáng) chưa sơn phủ hay dùng chất thấm thấu kỵ nước** (gồm cả các sản phẩm Sika MonoTop®)

- Thi công Sikagard®-850 Primer đều khắp trên bề mặt đã được chuẩn bị với định mức khuyến cáo. Tham khảo Tài liệu Kỹ thuật Sản phẩm.
- Lớp kết nối phải liên tục và không bị rỗng bên trong.

**Vật liệu nền (khoáng hoặc gỗ) đang còn lớp phủ**

- Thi công Sikagard®-850 Activator đều khắp trên bề mặt đã được chuẩn bị với định mức khuyến cáo. Tham khảo Tài liệu Kỹ thuật Sản phẩm.
- Lớp kết nối phải liên tục và không bị rỗng bên trong.

**Vật liệu nền có chất thấm thấu kỵ nước**

- Kết nối với Sikagard®-850 Primer đều khắp trên bề mặt đã được chuẩn bị với định mức khuyến cáo. Tham khảo Tài liệu Kỹ thuật Sản phẩm.
- Lớp kết nối phải liên tục và không bị rỗng bên trong.

**Gỗ (chưa sơn phủ)**

Không cần lớp kết nối.

### LỚP PHỦ TRÊN CÙNG

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Nếu thi công trên một lớp kết nối khác, tham khảo thời gian khô / thời gian chờ phù hợp cho công tác quét chong.

**Thi công bằng chổi quét hoặc chổi lăn lông dài hoặc trung bình**

- Nếu có yêu cầu, trộn bột màu vào sản phẩm đến khi màu phân tán hoàn toàn và đồng đều.
- Thi công sản phẩm đều khắp bề mặt.
- Lớp phủ phải liên tục, không có rỗng bên trong và đạt được bề mặt hoàn thiện theo yêu cầu.
- Bảo vệ lớp phủ mới thi công tránh mưa cho đến khi khô hoàn toàn để hạn chế hư hỏng bề mặt.

**Thi công bằng phun áp lực**

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Không sử dụng thiết bị phun dạng bình xịt.

Lưu ý: Phương pháp phun áp lực có thể không tạo được bề mặt hoàn thiện phẳng mịn hoặc đáp ứng yêu cầu nghiệm thu. Có thể cần phải lăn lại lớp phủ với chổi lăn để đảm bảo bề mặt hoàn thiện và chiều dày lớp phủ phù hợp.

Yêu cầu với phương pháp phun áp lực:

- Áp suất: 220 đến 250 bar (3200–3600 psi)
- Đường kính lỗ phun: ~10 mm (3/8")
- Góc : 0,13° đến 0,17°
- Bộ lọc: lưới 60

- Nếu có yêu cầu, trộn bột màu vào sản phẩm đến khi

- màu phân tán hoàn toàn và đồng đều.
2. Thi công phun sản phẩm liên tục và với tốc độ ổn định để đạt được độ dày đồng nhất.
  3. Lớp phủ phải liên tục, không có rỗ bên trong và đạt được bề mặt hoàn thiện theo yêu cầu.
  4. Bảo vệ lớp phủ mới thi công tránh mưa cho đến khi khô hoàn toàn để hạn chế hư hỏng bề mặt.

## VỆ SINH DỤNG CỤ

- Vệ sinh toàn bộ thiết bị và dụng cụ với xăng trắng ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đóng rắn chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.
- Vệ sinh thiết bị phun áp lực theo từng khoảng thời gian để ngăn vật liệu đóng rắn thành hạt làm chặn đầu phun.

## SỰ BẢO DƯỠNG

### VỆ SINH

#### Loại bỏ sơn graffiti

#### LƯU Ý QUAN TRỌNG

Không sử dụng đầu phun xoay trên thiết bị vệ sinh áp lực cao.

Quy tắc thông thường là luôn loại bỏ sơn graffiti càng sớm càng tốt bằng một trong 2 lựa chọn:

1. Phun nước lạnh áp lực cao / thiết bị vệ sinh (~80 bar / 1200 psi) từ khoảng cách ~10 cm so với bề mặt.
2. Rửa bằng nước lạnh áp lực thấp và chà sạch bằng vải sạch thấm nước hoặc bàn chải mềm.

#### Loại bỏ áp phích

Áp phích được dán bằng hồ dán gốc nước sẽ không dính lên bề mặt được xử lý bằng Sikagard®-850 Clear. Các tấm áp phích sẽ rơi do chính trọng lượng của bản thân hoặc có thể được gỡ bỏ một cách dễ dàng. Sau khi gỡ áp phích, vui lòng bỏ rác đúng nơi quy định để có thể tái chế.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

#### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



#### Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-850 Clear  
Tháng Mười Một 2022, Hiệu đính lần 04.01  
020303080050000005

Sikagard-850Clear-vi-VN-(11-2022)-4-1.pdf

